

Số: 01/2019/QĐST-DS

Tam Đường, ngày 10 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Sùng Páo L, sinh năm 1964

Địa chỉ: Bản L, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Đỗ Thành N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T huyện T, tỉnh Lai Châu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đỗ Thành N sẽ có trách nhiệm trả cho ông Sùng Páo L số tiền 20.000.000 (*Hai mươi triệu đồng*) hỗ trợ mai táng phí cho anh Sùng A C là con trai của ông Sùng Páo L bị tử vong trong thời gian làm việc cho anh Đỗ Thành N như thỏa thuận ngày 23/01/2019. Số tiền hỗ trợ anh Đỗ Thành N sẽ trả cho ông Sùng Páo L vào ngày 30 tháng 5 năm 2019.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả đủ số tiền phải thi hành, thì còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm phải thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 468/Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Đỗ Thành N phải chịu 500.000 (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đoàn Trung Phước